

Số : 01 /TB-UBND

Tân Phú, ngày 08 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO
Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2023

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

UBND phường Tân Phú thông báo niêm yết công khai tình hình thực hiện công tác ngân sách năm 2023.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Hình thức công khai: Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của phường, dán niêm yết tại trụ sở UBND phường Tân Phú, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của phường.

Trên đây là thông báo của UBND phường về việc công khai tình hình thực hiện công tác ngân sách năm 2023 để toàn bộ các cán bộ, công chức, các ban ngành, đoàn thể, các tổ dân phố được biết.

Nơi nhận :

- Phòng Tài chính -KH;
- Thường trực HĐND;
- Đài truyền thanh phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Kha

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai kết quả thu- chi ngân sách năm 2023 của
UBND phường Tân Phú**

Hôm nay, hồi 9 giờ 30 ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại UBND phường Tân Phú gồm có:

- 1/ Đồng chí: Lê Ngọc Kha - Chủ tịch UBND .
- 2/ Đồng chí: Ngô Văn Tiền - Chủ tịch UBMTTQ.
- 3/ Đồng chí: Nguyễn Thị Nhường - Kế toán.
- 4/ Đồng chí: Lê Thị Lan - Văn phòng UBND

*/ **Nội dung:** Niêm yết công khai kết quả thu- chi ngân sách năm 2023 của UBND phường Tân Phú với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai số liệu kết quả thu- chi ngân sách năm 2023 của UBND phường Tân Phú

(Có biểu kèm theo).

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 08/01/2024 đến hết ngày 09/02/2024

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND phường Tân Phú. Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của phường. Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của phường.

Biên bản lập xong hồi 10giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký tên dưới đây./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Lê Thị Lan

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Kha

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP

Kế toán

Nguyễn Thị Nhường

Chủ tịch UBMTTQ Xã



Ngô Văn Tiền

Số: 01 /BC-UBND

Tân Phú, ngày 08 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
DỰ TOÁN NĂM 2023

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND phường Tân Phú báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán năm 2023, cụ thể như sau:

I. Thu ngân sách xã: Tổng số thu: 10.551.051.057đ. Trong đó:

1. Các khoản thu xã hưởng 100%: 27.742.000đ = 26,4%
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 91.420.830đ = 152,4%
3. Thu chuyển nguồn: 306.186.945đ
4. Thu kết dư: 1.067.643.012đ
5. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 9.058.058.270đ = 99,3%

II. Chi ngân sách xã: Tổng số chi: 9.720.539.605đ. Trong đó:

1. Chi đầu tư XDCB: 3.673.539.680đ = 100%
2. Chi thường xuyên: 6.046.999.925đ = 124,7%.
 - Chi dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội: 732.447.250đ
 - Chi sự nghiệp kinh tế: 153.355.558đ
 - Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 4.191.600đ
 - Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: 4.703.058.675đ
 - Chi công tác xã hội: 301.324.242đ
 - Nộp trả ngân sách cấp trên: 152.622.600đ

Thực hiện nghị quyết của HĐND phường, UBND phường đã chi ngân sách trên cơ sở bám sát vào dự toán giao đầu năm. Bộ phận tài chính đã chủ động trong công tác tham mưu điều hành ngân sách, đảm bảo kịp thời chi lương, các khoản đóng góp, chế độ chính sách cho con người và nguồn kinh phí phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương. (Chi tiết các biểu 113,114,115/CKTC-NSNN đính kèm)

Nơi nhận:

- UBND thành phố; Phòng Tài chính- Kế hoạch;
- Đảng uỷ, HĐND phường;
- Các ban, ngành, đoàn thể; Các đ/c Tổ trưởng TDP;
- Trang TT điện tử phường;
- Lưu: VP, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Kha



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

ĐV: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN(NĂM)	SO SÁNH (%)
I	TỔNG SỐ THU	9.290.320.270	10.551.051.057	113,6
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	105.000.000	27.742.000	26,4
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	60.000.000	91.420.830	152,4
3	Thu bổ sung	9.125.320.270	9.058.058.270	99,3
	<i>Bổ sung cân đối ngân sách</i>	<i>4.840.896.000</i>	<i>4.773.634.000</i>	<i>98,6</i>
	<i>Bổ sung có mục tiêu</i>	<i>4.284.424.270</i>	<i>4.284.424.270</i>	<i>100,0</i>
4	Thu kết dư		1.067.643.012	
5	Thu chuyển nguồn		306.186.945	
II	TỔNG SỐ CHI	8.619.435.680	9.720.539.605	112,8
1	Chi đầu tư phát triển	3.673.539.680	3.673.539.680	100,0
2	Chi thường xuyên	4.849.023.000	6.046.999.925	124,7
3	Dự phòng	96.873.000		0,0

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm ...		Ước thực hiện năm 2023 (năm hiện hành)		So sánh %	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	Tổng thu	9338 320 270	9290 320 270	11493 385 313	10551 051 057	123,1	113,6
I	Các khoản thu 100%	105 000 000	105 000 000	37 263 030	27 742 000	35,5	26,4
1	Phí, lệ phí	35 000 000	35 000 000	25 742 000	25 742 000	73,5	73,5
2	Thu từ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	60 000 000	60 000 000				
3	Thu từ hoạt động kinh tế sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sử hữu của NN theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	10 000 000	10 000 000	11.521.030	2.000.000	115,2	20,0
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	108 000 000	60 000 000	1024 234 056	91 420 830	948,4	152,4
1	Các khoản thu phân chia	18 000 000	18 000 000	846 329 953	25 815 220	4701,8	143,4
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	15 000 000	15 000 000	21 015 220	21 015 220	140,1	140,1
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	3 000 000	3 000 000	4 800 000	4 800 000	160,0	160,0
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất			820 514 733			
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	90 000 000	42 000 000	177 904 103	65 605 610	197,7	156,2
	Thuế GTGT	60 000 000	42 000 000	97 627 377	65 605 610	162,7	156,2
	Thuế TNCN	30 000 000		80 276 726		267,6	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9125 320 270	9125 320 270	9058 058 270	9058 058 270	99,3	99,3
	- Thu bổ sung cân đối	4840 896 000	4840 896 000	4773 634 000	4773 634 000	98,6	98,6
	- Thu bổ sung có mục tiêu	4284 424 270	4284 424 270	4284 424 270	4284 424 270	100,0	100,0



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm			Ước thực hiện năm			So sánh %		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	9446 684 780	3673 539 680	5773 145 100	9720 539 605	3673 539 680	6046 999 925	103	100	105
	Trong đó									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	623 953 845		623 953 845	732 447 250		732 447 250	117		117
2	Chi giáo dục									
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4	Chi y tế									
5	Chi văn hóa, thông tin	208 283 000	173 283 000	35 000 000	173 283 000	173 283 000		100	100	
6	Chi phát thanh, truyền thanh									
7	Chi thể dục thể thao	25 000 000		25 000 000	4 191 600		4 191 600	17		17
8	Chi bảo vệ môi trường	30 000 000		30 000 000						0
9	Chi các hoạt động kinh tế	3730 256 680	3500 256 680	230 000 000	3653 612 238	3500 256 680	153 355 558	98	100	67
	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước,									
10	Đảng, đoàn thể	4480 778 255		4480 778 255	4703 058 675		4703 058 675	105		105
11	Chi cho công tác xã hội	251 540 000		251 540 000	301 324 242		301 324 242	120		120
12	Chi khác									
13	Dự phòng ngân sách	96 873 000		96 873 000						0
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
15	Nộp trả ngân sách cấp trên				152 622 600		152 622 600			

